

Số: 1878 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 07 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bưu chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-BTTTT ngày 24/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Quyết định số 927a/QĐ-BTTTT ngày 01/6/2020 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 130/TTr-STTTT ngày 28/9/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bưu chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 (kèm theo danh mục).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Đời, 130);
- Lưu: VT, TH11/10.

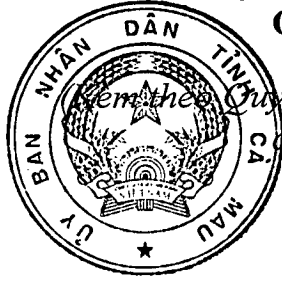
**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Thân Đức Hưởng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG  
CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT  
QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI  
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



Quyết định số 1878 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I	<b>CẤP TỈNH</b>	02	0	02	0
*	<b>Lĩnh vực Bưu chính</b>				
1.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bưu chính	X		X	
2.	Cấp lại Giấy phép bưu chính khi hết hạn	X		X	

**Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
TRONG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số 1878 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 16/6/2020		
1.	1.003687.000.00.00.H12	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (cấp tỉnh)	Quyết định số 1628/QĐ-BTTTT ngày 24/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Quyết định số 927a/QĐ-BTTTT ngày 01/6/2020 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông
2.	1.003633.000.00.00.H12	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn (cấp tỉnh)	

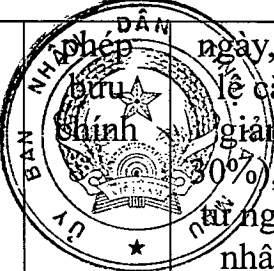
**Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.**

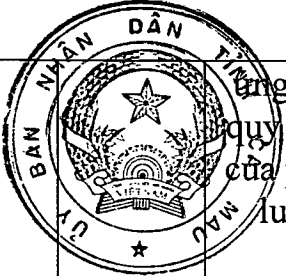
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số 1878 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đăng ký tại địa chỉ website <a href="https://dangky.dichvucong.gov.vn/register">https://dangky.dichvucong.gov.vn/register</a> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <a href="http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh">http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh</a> (Sở Thông tin và Truyền thông), nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:                      - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.                      - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>						
1.	Sửa đổi, bổ sung Giấy	07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10)	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm	Phí thẩm định sửa đổi, bổ sung đối với	- Luật bưu chính số 49/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại

		<p>ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.</p>	<p>(bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);</li> <li>- Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</li> </ul>	<p>Giải quyết TTHC tỉnh;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	<p>trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ nội tỉnh: 2.750.000 đồng/lần.</li> <li>- Thay đổi các nội dung khác trong giấy phép: 750.000 đồng/lần.</li> </ul>	<p>tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;</li> <li>- Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.</li> </ul>	<p>của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003687” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
2.	<p>Cấp lại Giấy phép bưu chính khi hết hạn</p>	<p>07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm 30%), kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp</p>	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> </ul>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	<p>Phí thẩm định cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn: 5.375.000 đồng/lần.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật bưu chính số 49/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính;</li> <li>- Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;</li> </ul>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003633” trên Cổng Dịch vụ</p>

 <p>đang các quy định của pháp luật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);</li> <li>- Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</li> </ul>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.</li> </ul>	<p>công quốc gia</p>
--	--	--	--	--	----------------------

**Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.**